

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 50/2020/HS-PT
Ngày: 27/8/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang;

Các Thẩm phán: Ông Trần Mươi;
Bà Trần Thị Bé;

- Thư ký phiên tòa: Ông Tổng Thanh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2020/TLPT-HS ngày 06/7/2020 đối với bị cáo Huỳnh Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thị H, sinh ngày 20/5/1972; nơi cư trú: thôn NT2, xã NP, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: kinh doanh nhà trọ; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh S (chết) và bà Cao Thị L, sinh năm: 1943; có chồng tên là Trần Văn B và có 03 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; từ ngày 28/4/2019 đến ngày 03/6/2019 bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam; ngày 04/6/2019 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

Ngoài ra, còn có bị cáo Trần Văn B có kháng cáo nhưng ngày 17/8/2020 đã rút kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Văn B tại Quyết định số 19/2020/HSPT-QĐ ngày 17/8/2020.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công T – Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Công T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị H theo Văn bản số 03/GTT-VPLS ngày 01/8/2020 của Văn phòng Luật sư Nguyễn Công T, có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2015, bị cáo Huỳnh Thị H và Trần Văn B hoạt động kinh doanh với hình thức cho thuê nhà trọ ở thôn NT2, xã NP, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình kinh doanh nhà trọ, bị cáo Huỳnh Thị H cho chị Trần Thị Ngọc Y (sinh năm 1985, trú thôn ĐB, xã HĐ, huyện HN, tỉnh Bình Định) thuê phòng để ở và thỏa thuận về việc khi có khách mua dâm thì chị Y sẽ trả thêm cho bị cáo H 50.000 đồng sau mỗi lần bán dâm. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/4/2019, chị Phạm Thị H (tên gọi khác là H2, sinh năm 1986, trú thôn MC, xã BX, huyện BT, tỉnh Quảng Ngãi) đến nhà trọ của bị cáo H (nhà trọ “Xuân Lan 2”) để mua nước uống và xin đi vệ sinh. Khi đi vệ sinh thấy chị Y đang ngồi uống bia ở nhà bếp thì chị H cũng ngồi xuống uống được 01 lon bia. Đến khoảng 20 giờ 00 phút, cùng ngày thì có 02 người đàn ông (chưa xác định cụ thể nhân thân lại lịch – BL 179, 184) vào nhà trọ “Xuân Lan 2”. Lúc này, chị Y và chị H từ dưới bếp đi lên và thỏa thuận việc mua, bán dâm với hai người đàn ông trên. Khi thỏa thuận xong, Y cùng với một người đàn ông (tự khai nhận tên Phạm Minh T – BL 180) đến quầy lễ tân và đưa cho bị cáo H 500.000 đồng, chị Y nói với bị cáo H “*Chị thối cho anh 300.000 đồng, giữ lại cho em 150.000 đồng, phần chị 50.000 đồng*”. Sau khi bị cáo H trả lại tiền thừa xong thì chị Y và người đàn ông đi vào phòng số 02 (do Y thuê ở từ trước) để quan hệ tình dục. Tiếp đó, chị H cùng với một người đàn ông (tự khai nhận tên Nguyễn N – BL 175) đến quầy lễ tân và đưa cho bị cáo H 500.000 đồng, H cũng nói với bị cáo H “*Chị thối cho anh 300.000 đồng, giữ lại cho em 150.000 đồng, phần chị 50.000 đồng*”. Sau khi bị cáo H trả lại tiền thừa xong thì bị cáo H nói với chồng là Trần Văn B dẫn, chỉ cho chị H và người đàn ông vào phòng số 03 để đi khách. Trong quá trình hai cặp đôi nói trên đang thực hiện hành vi mua, bán dâm thì lực lượng Cơ quan công an huyện Tư Nghĩa bắt quả tang.

Theo biên bản bắt quả tang người phạm tội và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội thuộc Công an huyện Tư Nghĩa, tại hiện trường phòng trọ số 2 và số 3 nhà trọ “Xuân Lan 2” do bị cáo H quản lý có 02 đôi nam nữ đang quan hệ tình dục và thu giữ 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su có nhãn hiệu “Hoa Hồng” do các đối tượng sử dụng để lại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị H phạm tội “*Chứa mại dâm*”. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2019 đến ngày 03/6/2019.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “*Chứa mại dâm*”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo

Trần Văn B 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 02 (hai) năm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/6/2020, bị cáo Huỳnh Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu sửa bản án hình sự sơ thẩm, tuyên bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thị H cung cấp giấy xác nhận thành tích tại địa phương do Hội phụ nữ xã NP xác nhận; các giấy tờ về khen thưởng (Huân chương chiến công, Huy chương chiến sĩ vẻ vang... của ông nội và chú ruột của bị cáo H).

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Lời khai của bị cáo Huỳnh Thị H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, bị cáo H bị bắt quả tang chứa mại dâm 02 đôi độc lập nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuy nhiên mức án 5 năm tù là khởi điểm của khung hình phạt, bị cáo không đủ điều kiện để được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo theo quy định tại Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời bào chữa của luật sư Nguyễn Công T cho bị cáo Huỳnh Thị H:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo là gia đình có công; bị cáo có thành tích xuất sắc trong phòng trào phụ nữ ở địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 30 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Huỳnh Thị H đồng ý với lời bào chữa của luật sư Nguyễn Công T và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo Huỳnh Thị H nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo cơ hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào 20 giờ 10 phút ngày

28/4/2019, bị cáo H bị bắt quả tang đồng ý cho gái bán dâm Trần Thị Ngọc Y và Phạm Thị H bán dâm tại nhà trọ do mình làm chủ để thu lợi bất chính mỗi lần bán dâm 50.000 đồng. Bị cáo H còn khai nhận trước đó đã cho gái bán dâm Trần Thị Ngọc Y bán dâm tại nhà trọ của bị cáo 03 lần, thu lợi bất chính 150.000 đồng (BL 227-300), lời khai nhận của bị cáo H hoàn toàn phù hợp với lời khai của Trần Thị Ngọc Y (Bút lục số 158-159). Như vậy tính đến lần bắt quả tang vào ngày 28/4/2019, bị cáo H đã đồng ý cho gái bán dâm Trần Thị Ngọc Y thực hiện bán dâm 04 lần và gái bán dâm Phạm Thị H bán dâm 01 lần tại nhà trọ do bị cáo làm chủ, thu lợi bất chính 250.00 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị H:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội và gây dư luận xấu trên địa bàn. Do đó, việc xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết để giáo dục và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 05 năm tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo có ông nội, chú ruột là người có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến; bản thân bị cáo trước lần phạm tội này có nhân thân tốt, có thành tích trong hoạt động phong trào phụ nữ tại địa phương, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên mức hình phạt 05 năm tù là khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự; bị cáo không có đủ điều kiện để được áp dụng quy định tại Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Như đã nhận định tại mục [1] phần nhận định của bản án này, Tòa án cấp sơ thẩm không truy thu số tiền 150.000 đồng bị cáo H thu lợi bất chính từ việc cho gái bán dâm Trần Thị Ngọc Y bán dâm tại nhà trọ của bị cáo 03 lần trước ngày 28/4/2019 là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Huỳnh Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 327; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị H 05 (năm) năm tù về tội “*Chứa mại dâm*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2019 đến ngày 03/6/2019.

2. Bị cáo Huỳnh Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm;

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo Huỳnh Thị H;
- Những người TGTT;
- Lưu HSVA, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Mỹ Giang

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé

Trần Mười

Lê Thị Mỹ Giang